TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:499/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 569/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà T.T.T, sinh năm 1973

Địa chỉ: 491A/51 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông N.Đ.D, sinh năm 1971

Địa chỉ: 491A/51 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Ông N.Đ.D và bà T.T.T tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40-KH, quyển số 5 vào ngày 12/6/1992.

[2[Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09 tháng 7 năm 2020 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà T.T.T và ông N.Đ.D thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Đã thành niên.

-Về tài sản chung : Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Bà T.T.T và ông N.Đ.D phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0007605 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà T.T.T và ông N.Đ.D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- UBND P.5, Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành